

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH

Bản án số: 18/2020/HSST

Ngày: 27/02/2020.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế; Ông Lê Bá Thành.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 27/02/2020, tại trụ sở UBND xã Đình Tổ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2020/HSST ngày 17/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HS ngày 12/02/2020 đối với:

Bị cáo: Đặng Ngọc D, sinh năm 1992.

HKTT: Thôn Bình Đ, xã Vũ X, huyện Kim Đ, tỉnh Hưng Yên.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông Đặng Ngọc L và bà Đào Thị H; Vợ: Nhữ Thị T, sinh năm: 1988; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1970. Trú tại: phố M, thị trấn H, huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 27/10/2019 Đặng Ngọc D tháo biển kiểm soát xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc, BKS 89B1 - 816.38 của D rồi cất vào túi xách màu đen, nhãn hiệu “Bavio”. Sau đó, D đeo khẩu trang y tế màu trắng để che mặt và đeo túi xách trên lưng rồi điều khiển xe mô tô trên đi từ nhà ra đường xem có ai sơ hở thì cướp giật tài sản. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, D đi đến khu vực đường Trung tâm hành chính huyện Thuận

Thành thuộc thị trấn H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Khi đi qua đoạn đường trước cổng phía Tây của Trụ sở Liên Cơ quan UBND huyện Thuận Thành thì phát hiện thấy vợ chồng anh Đàm Phương H1, sinh năm 1969 và chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1970 trú tại: phố M, thị trấn H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh đang đi bộ thể dục ngược chiều với D. Chị H đi ở phía lề đường, anh H1 đi phía ngoài. Do chị H mặc áo cổ rộng nên D quan sát thấy trên cổ chị H có đeo một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng. Thấy vậy, D điều khiển xe mô tô đi qua anh H1 và chị H rồi quay xe lại, áp sát về phía bên phải chị H. Khi đi ngang người chị H, D dùng tay trái túm và giật đứt sợi dây chuyền trên cổ chị H. Khi bị giật dây chuyền, chị H né người về phía bên trái làm D mất thăng bằng và bị ngã, xe mô tô bị đổ, chiếc dây chuyền cũng bị văng ra rơi xuống đường. Anh H1 chạy đến không chế D và điện báo Cơ quan Công an huyện Thuận Thành. Ngay sau đó, lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành đã có mặt và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Ngọc D.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc có số khung RLCE1S9308Y003145, số máy 1S93003145; 01 khẩu trang y tế màu trắng; 01 túi xách màu đen nhãn hiệu “Bavio” bên trong có 01 BKS xe mô tô 89B1 – 816.38, 01 giấy đăng ký xe mô tô số 111561 của xe mô tô BKS 89B1 – 816.38, 01 thẻ Căn cước công dân số 033092001904, 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 330165018788 đều mang tên Đặng Ngọc D.

Ngày 18/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành ra Quyết định số 203 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 41,5cm, rộng 0,4cm, dạng hình dẹt, một đầu có in chữ “ITALY”, một đầu có in số “750”, phần móc khóa bị bẻ cong, biến dạng; Dây chuyền có gắn 01 mặt kim loại hình cánh hoa 04 cánh ở giữa có gắn 01 viên dạng đá màu trắng có phải là vàng không? Khối lượng? Hàm lượng?

Tại bản kết luận giám định số 696 ngày 25/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là kim loại vàng (ký hiệu hóa học: Au), có khối lượng 7,22 chỉ (gồm cả đá, khối lượng đá là 0,1 chỉ); Hàm lượng vàng (Au) là 75,0%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 64 ngày 04/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuận Thành kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng vàng có khối lượng 7,22 chỉ (gồm cả đá, khối lượng đá là 0,1 chỉ); Hàm lượng vàng (Au) là 75,0% tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là: 20.733.000 đồng.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS, ngày 15/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Đặng Ngọc D về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Đặng Ngọc D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Bị hại là chị Nguyễn Thị Thu H có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa. Theo lời khai của chị H tại Cơ quan điều tra thể hiện: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 27/10/2019 tại khu vực đường Trung tâm hành chính huyện Thuận Thành, khi vợ chồng chị đang đi bộ thể dục thì bị một đối tượng đi xe máy áp sát giật đứt sợi dây chuyền trên cổ chị H. Khi bị giật dây chuyền, chị né người về phía bên trái làm đối tượng mất thăng bằng và bị ngã, xe mô tô bị đổ, chiếc dây chuyền cũng bị văng ra rơi xuống đường. Cơ quan điều tra đã bắt giữ đối tượng cướp giật chiếc dây chuyền của chị và thu hồi trả lại cho chị. Nay chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, các chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 36 đến 38 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc, không có biển kiểm soát, số khung RLCEIS 9308Y003145, số máy 1S93003145 (đã qua sử dụng); 01 Biển kiểm soát có số 89B1 - 816.38 (đã qua sử dụng); 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 111561 mang tên Đặng Ngọc D.

Trả lại Đặng Ngọc D: 01 túi xách màu đen, nhãn hiệu “Bavio” đã qua sử dụng; 01 thẻ căn cước công dân số 033092001904; 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 330165018778 đều mang tên Đặng Ngọc D.

Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang y tế màu trắng (đã qua sử dụng).

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 27/10/2019, tại đoạn đường trước cổng phía Tây của Trụ sở Liên Cơ quan UBND huyện Thuận Thành thuộc thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Đặng Ngọc D đã có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, BKS 89B1 – 816.38 của D áp sát về phía chị Nguyễn Thị Thu H đang đi bộ ở lề đường rồi sử dụng tay trái giật 01 sợi dây chuyền

bằng vàng trên cổ chị H có trị giá theo kết luận của Hội đồng định giá là 20.733.000 đồng. Do vậy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sở hữu riêng cũng như có thể gây thiệt hại đến tính mạng sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang cho người có tài sản, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy phải đưa ra xét xử kịp thời để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, đã có gia đình, vợ con nhưng bị cáo không chịu lao động, làm ăn chân chính mà muốn có tiền ăn tiêu một cách nhanh chóng nên đã sử dụng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ đi cướp giật tài sản của người khác, thuộc thuộc trường hợp phạm tội rất nghiêm trọng. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tài sản bị cáo cướp giật đã được trả lại cho bị hại, đồng thời bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Phía bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì do vậy không xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, BKS 89B1 – 816.38, là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để trả lại tài sản cũng như tịch thu tiêu hủy tài sản như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc D phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Đặng Ngọc D 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc, không có biển kiểm soát, số khung RLCEIS

9308Y003145, số máy 1S93003145, đã qua sử dụng; 01 biển kiểm soát có số 89B1 - 816.38, đã qua sử dụng; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 111561 mang tên Đặng Ngọc D.

Trả lại Đặng Ngọc D: 01 túi xách màu đen, nhãn hiệu “Bavio” đã qua sử dụng; 01 thẻ căn cước công dân số 033092001904 mang tên Đặng Ngọc D; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 330165018778 mang tên Đặng Ngọc D.

Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang y tế màu trắng dài 17,5cm, rộng 10cm, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 18/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu